TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THIỆU HÓA
Tỉnh Thanh Hóa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 14 /2018/HSST
Ngày 07/08/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HÓA

-Với thành phần hội đồng xét xử gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Quân

Các hội thẩm nhân dân: **1.** Ông Lê Dũng Tấn

2. Ông Lê Minh Nhân – Giáo viên

Thư ký ghi bên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Quy - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Ngô Thị Hạnh - KSV

Ngày 07 /08/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/HSST ngày 24 tháng 07 năm 2018 đối với bị cáo:

Đặng Văn H; Sinh ngày 01 tháng 06 năm 1987 tại: xã Thiệu Công, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Xuân Quan 1, xã Thiệu Công, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đặng Đình Th, sinh năm 1959; Con bà: Tạ Thị B, sinh năm 1960; Tiền sự: Không; Tiền án: không; Bị tạm giữ từ ngày 25/04/2018 đến ngày 28/04/2018 chuyển tạm giam. Ngày 18/6/2018 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại: Cháu Trịnh Thị Hải Y – sinh ngày 13/7/2002.

Địa chỉ: Thôn Trịnh Điện, xã Định Hải, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

*Người đại diện theo pháp luật cho cháu Yến:

Ông Trịnh Văn V – Sinh năm 1973(Bố đẻ ra cháu Y)(Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Trịnh Điện, xã Định Hải, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

*Người bảo về quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Y: Bà Hoàng Thị Thủy – Trợ giúp viên. Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Thẻ trợ giúp viên số 366/QĐ-UBND cấp ngày 23/01/2013.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Nghe tin báo của quần chúng nhân dân vào khoảng 9 giờ 30 phút, ngày 25/04/2018 tại cánh đồng Học, thôn Tra Thôn , xã Thiệu Phú, huyện Thiệu Hóa có đôi nam nữ cải nhau đối tượng nam là bị cáo Đặng Văn H sinh năm 1987 dùng dao đe dọa người nữ là chị Trịnh Thị Hải Y sinh ngày 13/07/2002. Lực lượng công an xã đến hiện trường yêu cầu anh H và chị Y về trụ sở làm việc. Quá trình làm việc bị cáo H tự thú về hành vi quan hệ tình dục với cháu Y.

Quá trình điều tra chứng minh được: Đầu năm 2018 cháu Trịnh Thị Hải Y sinh ngày 13/07/2002 ở Thôn Trịnh Điện, xã Định Hải, huyện Yên Định đến quán Internet ở xã Thiệu Long, Huyện Thiệu Hóa đi chơi và quen biết với chủ quán internet là Đặng Văn H, sinh ngày 01/06/1987 ở thôn Xuân Quan 1, xã Thiệu Công, Huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Qua tìm hiểu H biết hoàn cảnh của Y khó khăn do bố mẹ ly dị, từ nhỏ Y phải sống với ông nội nên H nói với Y về làm công cho H, thỏa thuận 3.000.000đ một tháng, Y đồng ý nhưng Y chưa về làm mà đi Hà Nội và thường xuyên nhắn tin với H qua Facebook, giữa hai người phát sinh tình cảm nên Y đã trở về quán làm cùng với H và nhận lời yêu H. Vào ngày 21/02/2018 quán đóng cửa chỉ còn H và Y ngủ lại, Y đã đồng ý cho H quan hệ tình dục với Y, đây là lần đầu tiên Y và H quan hệ tình dục với nhau. H có hỏi tuổi của Y thì Y nói là Y sinh ngày 04/06/2002, sau đó H biết Y sinh ngày 13/07/2002. Sau khi H và Y quan hệ tình dục với nhau hai người công khai chuyện tình cảm cho hai bên gia đình biết là sẽ cưới nhau, từ đó Y ở lại quán nét và sống với H như vợ chồng. Mặc dù biết Y chưa đủ 16 tuổi nhưng H và Y vẫn thường xuyên quan hệ tình dục với nhau, lúc ở quán internet, lúc ở nhà trong phòng ngủ của H ở xã Thiệu Công. Quá trình thăm khám tại bệnh viện đa khoa Huyện Thiệu Hóa ngày 25/04/2018 xác định màng trinh của cháu Y đã bị rách hoàn toàn, không có thai, phần phụ không bị tổn thương.

Tại cơ quan điều tra Y đã khai nhận do có tình cảm với H nên Y đã cho H quan hệ tình dục với Y nhiều lần. Những lần quan hệ tình dục đó Y đều đồng ý, sau khi quan hệ tình dục với H, Y đều tự nguyện và tâm lí của Y vẫn bình thường, hai người đã sống như vợ chồng và xác định lập gia đình với nhau nên Y chỉ quan hệ tình dục với H, không có quan hệ với ai khác.

Đối với hành vi ngày 25/04/2018 do bị cáo H yêu cầu cháu Y cưởi quần áo để thề và gọi điện cho người tên Ph không có dấu hiệu của tội hiếp dâm nên cơ quan tố tụng không khởi tố về hành vi này.

Bố của cháu Trịnh Thị Hải Y là anh Trịnh Văn V , sinh năm 1973 trong quá trình điều tra đã ủy quyền là người đại diện cho ông nội cháu Y là Trịnh Văn K, sinh năm 1941 ở thôn Trịnh Điện, xã Định Hải, huyện Yên Định tham gia tố tụng để bảo vệ quyền và lợi ích cho cháu Trịnh Thị Hải Y nhưng ngày 06/07/2018 ông V có đơn không ủy quyền cho ông K nữa mà tự mình tham gia tố tụng và có đơn đề nghị tòa án xét xử vắng mặt. Quá trình điều tra H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình cháu Y số tiền 5.000.000đ, ngày 15/06/2018 bị cáo H bồi thường cho gia đình cháu Y 20.000.000đ. Tổng số tiền bị cáo H bồi thường cho gia đình cháu Y là 25.000.000đ, hiện nay gia đình cháu Y không có yêu cầu H bồi thường thêm về phần dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Tại bản cáo trạng số 14 /CT-VKS ngày 05 tháng 07 năm 2018 của VKS nhân dân huyện Thiệu Hóa truy tố Đặng Văn H về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo Điểm a Khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện VKS nhân dân huyện Thiệu Hóa tại phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đặng Văn H về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo Điểm a Khoản 2 Điều 145; Điểm s,b,r Khoản 1,2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 BLHS để nghị xử phạt Đặng Văn H từ 24 tháng đến 36 tháng tù.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho cháu Y là ông Trịnh Văn V vắng mặt có đơn xin xử vắng mặt và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hùng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày: Thống nhất với lời khai của bị cáo H tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa. Thống nhất với lời khai của bị hại Y tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa. Đề nghị HĐXX xem xét về hoàn cảnh của cháu Y và bị cáo H, tuy nhiên bị cáo H khi biết Y chưa đủ 16 tuổi nhưng vẫn quan hệ tình dục với Y nhiều lần có sự đồng ý của Y, mặc dù hậu quả về mặt tâm lý chưa sảy ra nhưng đây là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm để những người dưới 16 tuổi phát triển đầy đủ về mặt tâm lý sinh sản, thể chất và đạo đức. Đề nghị HĐXX áp dụng mức án phù hợp vừa mang tính chất răn đe giao dục cho bị cáo cũng như cảnh tỉnh những người có ý định thực hiện hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa người bị hại là cháu Trịnh Thị Hải Y trình bày: Bố mẹ cháu ly hôn, cháu ở với ông nội từ khi 6 tháng tuổi đến khi ông cháu chết tháng 7 năm 2018. Bố cháu bận công việc đi làm ăn xa ở trong Miền Nam không quan tâm đến cháu, cháu bỏ học từ năm lớp 6, phải tự đi làm và kiếm sống, bị cáo H là người thương yêu cháu thật sự, hai đứa yêu nhau và xác định tiến tới hôn nhân. Do không hiểu biết pháp luật

nên bị cáo H đã phạm tội cũng một phần do lỗi của cháu tự nguyện cho bị cáo H quan hệ tình dục. Tại phiên tòa cháu tha thiết đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H cho bị cáo Hùng cải tạo tại địa phương để bị cáo sửa chửa sai lầm và cuộc sống của cháu được ổn định.

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện VKS, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giải quyết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cải tạo tại địa phương để bị cáo sửa chửa sai lầm của mình.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. HĐXX nhận định như sau:

[1]Về phần tố tụng và hành vi tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Thiệu Hóa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa đã tiến hành đúng theo quy định của pháp luật về thời hạn điều tra, truy tố, các biện pháp thu thập chứng cứ, biên bản tố tụng đúng theo quy định của pháp luật của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai của bị cáo, người làm chứng tại cơ quan điều tra, người bị hại, phù hợp với các tài liệu chứng cứ phản ánh trong hồ sơ vụ án. HĐXX thấy đầy đủ cơ sở chứng minh: Vào khoảng từ ngày 21/02/2018 đến ngày 25/04/2018 bị cáo Đặng Văn H là người trên 18 tuổi đã quan hệ tình dục với cháu Trịnh Thị Hải Y sinh ngày 13/07/2002 nhiều lần. Lần đầu vào ngày 21/02/2018 địa điểm tại quán internet của bị cáo H ở gần Cầu Kịt, xã Thiệu Long, huyện Thiệu Hóa. Những lần quan hệ tình dục sau bị cáo H quan hệ tình dục với cháu Y lúc thì ở nhà bị cáo H ở xã Thiệu Công, huyện Thiệu Hóa, lúc thì ở quán internet. Với chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị hại, người làm chứng. HĐXX có đủ cơ sở kết luận vào khoảng thời gian từ ngày 21/02/2018 đến ngày 25/04/2018 bị cáo H đã quan hệ tình dục như người bình thường với cháu Trịnh Thị Hải Y nhiều lần là có đủ cơ sở, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo Đặng Văn H về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo Điểm a Khoản 2 Điều 145 là đúng người đúng tội đúng pháp luật.

[3]Xét tính chất vụ án và trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người thành niên nhận thức được quan hệ tình dục với người chưa đủ 16 tuổi là vị phạm pháp luật nhưng do một phút không kìm chết được cảm xúc, bắt nguồn từ quan hệ tình cảm yêu đương nam nữ, hoàn cảnh gia đình, sự quản lý lỏng lẽo của những người có trách nhiệm, mặc dù được sự đồng ý của bị hại yêu đương nam nữ nhưng bị hại Y đang còn nhỏ tuổi, nhận thức pháp luật và quan hệ tình dục chưa chín muồi, độ tuổi được pháp luật bảo vệ để phát triển bình thường về tâm lý, thể chất, giới tính và nhân cách, bị cáo H biết được bị hại chưa đủ 16 tuổi nhưng vẫn quan hệ tình dục nhiều lần với bị hại là hành vi phạm vào Điểm a Khoản 2 Điều 145 BLHS là rất nguy hiểm nên cần có bản án nghiêm khắc để nhằm giáo dục đồng thời cũng làm gương cho người khác. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt vì: Tại cơ pháp luật bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, tích cực khắc phục hậu quả bồi thường cho bị hại đầy đủ, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại Điểm b, r, s Khoản 1,2 Điều 51 BLHS. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định ở Khoản 1 Điều 51 BLHS, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên HĐXX áp dụng Điều 54 BLHS cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố liền kề của điều luật. Tuy nhiên bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để bị cáo cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

[4] Phần bồi thường dân sự: Công nhận phần bồi thường dân sự đã giải quyết xong.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn H phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi"

Áp dụng: Điểm a Khoản 2 Điều 145, Điểm r,s,b Khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn H 24(hai bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án nhưng được trừ đi 54 ngày tù (Từ ngày 25/04/2018 đến ngày 18/06/2018) Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt là 22 tháng 06 ngày tù.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135; Điều 331,332,333 BLTTHS; Điều 6, Khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội.

Công nhận phần bồi thường dân sự đã giải quyết xong.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, bị hại, Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./

Nơi nhận
-VKS nhân dân huyện Thiệu Hóa.
-VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa
-TAND tỉnh Thanh Hóa.
-CA huyện Thiệu Hóa
-Bị cáo, Bị hại.
-Người bảo vệ quyền và lợi ích cho bị hại
-Đại diện hợp pháp cho bị hại
-Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Quân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**